

Số: 43/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 08 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trần Phương N, sinh năm: 2000;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

+ Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Đoàn Thị Tú H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh An Giang

- Bị đơn:

1/. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968;

2/. Bà Bùi Thị Thu K, sinh năm 1978;

3/. Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 2004;

Cùng địa chỉ: ấp C, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trần Phương N là bà Đoàn Thị Tú H với bị đơn ông Nguyễn Văn D, bà Bùi Thị Thu K và ông Nguyễn

Đình P tự nguyện thoả thuận như sau:

+ Về tiền nợ và tiền chậm thực hiện nghĩa vụ: Ông Nguyễn Văn D, bà Bùi Thị Thu K và ông Nguyễn Đình P liên đới trả cho ông Nguyễn Trần Phương N số tiền 899.676.000 đồng. Về tiền chậm thực hiện nghĩa vụ: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trần Phương N là bà Đoàn Thị Tú H không yêu cầu.

+ Về thời gian trả: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trần Phương N là bà Đoàn Thị Tú H với bị đơn ông Nguyễn Văn D, bà Bùi Thị Thu K và ông Nguyễn Đình P thống nhất thoả thuận được thực hiện trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

+ Về án phí dân sự sơ thẩm là 19.495.140 đồng: Ông Nguyễn Văn D, bà Bùi Thị Thu K và ông Nguyễn Đình P thống nhất chịu toàn bộ số tiền 19.495.140 đồng án phí dân sự sơ thẩm, mỗi người chịu 6.498.380 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Trần Phương N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Như vậy, ông Nguyễn Trần Phương N được hoàn trả lại số tiền 19.495.000 đồng theo lai thu số 0007102 ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 14 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 14 - Vĩnh Long;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Truyền**